BÀI THUYẾT MINH TUỒNG TOUR

**TẠI VĂN CHỈ TUY PHƯỚC (10 phút)**

Xin kính chào quý cô chú/ anh chị/ quý vị đại biểu. Em xin tự giới thiệu em tên là… , hướng dẫn viên của công ty Hanoi Tourism , đồng thời cũng là đại diện cho người con của Tuy Phước Bình Định đón tiếp nhà mình ạ.

Thưa Cô chú anh chị, chắc hẳn là cô chú anh chị đã biết tới Bình Định với mệnh danh là vùng ĐẤT VÕ TRỜI VĂN. Thì đây, hành trình lần này của chúng ta sẽ ngược dòng lịch sử để tìm hiểu về vùng đất Trời Văn của Bình Định – huyện Tuy Phước. Tại sao lại coi Tuy Phước là một đại diện rõ nét nhất cho Trời Văn của Bình Định ạ? Nhà mình có ai đoán được ko?

Vâng! Đó chính là vì Tuy Phước lưu giữ rất nhiều di sản văn hóa có giá trị: Cái nôi của chữ quốc ngữ , cảng thị chùa bà nước mặn, quê hương của nghệ thuật hát Bội Bình Định/ hay còn gọi là nghệ thuật Tuồng phong cách Đào Tấn.

Nơi đoàn chúng ta đang đứng là Văn Chỉ - di tích lịch sử gắn liền với sự hình thành nên vùng Tuy Phước, nơi thờ Khổng Tử và đề cao sự hiếu học, đỗ đạt của các bậc Nho sĩ năm xưa và có giá trị khuyến học đến ngày nay.

Người có công lập nên Văn chỉ Tuy Phước là cụ Lê Đại Cang (1771-1847) người con mảnh đất Tuy Phước- Bình Định, cụ từng giữ chức Thượng thư bộ binh, Tham tán đại thần bố chánh, sau giữ chức Tổng đốc dưới triều Gia Long đến Thiệu Trị , bằng uy tín của mình cụ tập hợp tất cả nho sĩ quê Tuy Phước, sau đấy bầu ra ban trị sự. Đứng đầu ban trị sự là chánh Văn Chỉ - cụ Đào Phan Duân đậu phó bảng khoa Ất Mùi năm 1895

Nói về cụ Lê Đại Cang khi ông làm quan luôn chăm lo đến đời sông nhân dân, đặc biệt là khơi đào sông Vĩnh Điện (1824), khai mở đường thuỷ từ sông Tiền Giang đến sông Hậu Giang (1833),.. có thể thấy cốt cách của một vị quan liêm chính đến từ mảnh đất Tuy Phước – Bình Định được thể hiện rõ nét trong ông .

Ngay sân Văn Chỉ đặt 3 bức tượng bán thân, bên cạnh tượng cụ Lê Đại Cang còn 2 bức tượng bán thân của cụ Nguyễn Diêu và cụ Đào Tấn như cô chú anh chị nhìn thấy bên này. Cụ Nguyễn Diêu là người thầy đã truyền dạy nghệ thuật hát Bội/ nghệ thuật Tuồng cho Đào Tấn. Tuy nhiên nghệ thuật Tuồng chính thức tạo ra sức ảnh hưởng và phổ biến nhất là nhờ các trước tác kinh điển của cụ Đào Tấn. Từ đó, Đào Tấn được nhắc đến với cái tên là Hậu tổ Tuồng.

Trên hành trình ngày hôm nay, chúng ta sẽ có cơ hội được hiểu sâu sắc và trải nghiệm nghệ thuật Tuồng, để thấy rằng loại hình nghệ thuật này ngày nay rất gần gũi, gắn bó với cuộc sống người dân Tuy Phước nói riêng và nhân dân Bình Định nói chung, phản ánh đời sống văn hóa phong phú của cộng đồng địa phương, không hề xa cách khó hiểu như chúng ta vẫn nghĩ trước đó.

Bây giờ, kính mời cô chú anh chị chúng ta lên xe, di chuyển tới thăm núi Huỳnh Mai, nơi an nghỉ của cụ Đào Tấn. Trên đường tới đó, em sẽ xin phép chia sẻ thêm các thông tin về cụ Đào Tấn và cuộc đời của cụ gắn với loại hình nghệ thuật này như thế nào. Xin kính mời cô chú anh chị đi theo em ạ.

**II. TRÊN XE DI CHUYỂN TỚI NÚI HUỲNH MAI (10p)**

Vâng, cô chú anh chị đã biết Tuy Phước tập trung rất nhiều giá trị du lịch nổi tiếng của Bình Định như: cụm Tháp Bánh Ít – cụm tháp Chăm gần như còn nguyên vẹn, Tiểu Chủng viện làng Sông – nơi phôi thai chữ quốc ngữ, Cảng thị chùa Bà nước mặn – di tích cấp quốc gia, khu sinh thái ngập mặn Đầm Thị Nại, Võ đường chùa Long Phước, Tổ đình Thiên Hưng, Tháp chăm Bình Lâm, các khu tưởng niệm danh nhân văn hóa nổi tiếng…

Trong hành trình này chúng ta sẽ đến với các di tích gắn liền với cuộc đời và sự nghiệp của cụ Đào Tấn – gắn bó với nghệ thuật Tuồng / nghệ thuật hát Bội Bình Định.

Cụ Đào Tấn tự là Chỉ Trúc, hiệu Mộng Mai hay Mai Tăng sinh ngày 3/4/1845 tại thôn Vinh Thạnh, xã Phước Lộc, Tuy Phước . Ông là nhà sáng tác, đạo diễn và là người đưa nghệ thuật Hát Bội đến đỉnh cao trong giai đoạn nửa cuối tk19

Dưới triều Nguyễn ông giữ nhiều chức quan như: Tổng đốc, Thượng thư, Tri Phủ Quảng Trạch, Quảng Bình, Thượng thư bộ công, bộ binh, bộ hình, có thể nói là làm chức quan lớn trong triều

Dù làm quan dưới triều Thành Thái, Tự Đức xong ông luôn mang nặng tấm lòng yêu nước, thương dân, luôn trăn trở , dằn vặt, đau buồn khi đất nước rơi cảnh rối ren, bị giày xéo dưới ách ngoại xâm của thực dân Pháp . Điều đó thể hiện rõ ở các tác phẩm của ông như bài Trịnh Thị Ninh quận công thí kiếm thạch có câu:

“Nghịch tử cường thần đương nhật bối

Khả tằng trảm đắc kỷ đầu lai”

Tức: Hỏi Trịnh Ninh đã chém được bao nhiêu cường thần, nghịch tử, cụ Đào Tấn như đang hỏi chính mình

Hay:

“ Dạ trường bất đắc mien

Minh nguyệt hà chước chước

Tưởng văn tán hoán thanh

Hư ứng không sơn nặc”

Tức là:

“Đêm dài không ngủ được

Ánh trăng sao cứ lấp lánh

Đâu đây như có tiếng vang gọi

Dội lại từ núi xa – Tý dạ ca nhị thủ”

Điều đáng chú ý ở Đào Tấn, là ông rất yêu hoa mai – vì khí chất thanh tao quân tử của hoa mai vàng. Đây cũng là lý do ông tự mình chọn nơi an nghỉ trên núi Huỳnh Mai (nghĩa là núi mai vàng) và lấy hiệu Mai Tăng khi ở ẩn.

Lát nữa lên mộ cụ Đào Tấn, cô chú anh chị thử cùng với em tìm dấu ấn hoa mai trên đó xem có phát hiện ra điều gì đặc biệt không nhé ạ.

Bây giờ thì đoàn chúng ta đã đến nơi rồi, kính mời cô chú anh chị xuống xe, leo một vài bậc thang lên viếng mộ cụ và phóng tầm mắt nhìn toàn cảnh một vùng.

**III. MỘ ĐÀO TẤN (tổng thời gian leo và dừng 30 phút)**

Vâng, đoàn chúng ta đã lên đến núi Huỳnh Mai, nơi an nghỉ của danh nhân văn hóa Đào Tấn – hậu tổ tuồng Bình Định rồi đây ạ.

Cô chú anh chị cùng đứng vào hàng trước mộ cụ để dâng nén tâm nhang tưởng nhớ cụ.

Thưa cô chú anh chị, danh nhân văn hóa Đào Tấn đã để lại cho đời trên vài trăm bài vừa văn vừa thơ, tiêu biểu là 100 bài thơ của ông với tựa đề “Mộng mai ngâm thảo” hiện còn được lưu giữ ở Bảo tàng Bình Định. Nhưng có lẽ cái đóng góp lớn nhất của ông đối với quê hương, đất nước là lĩnh vực sân khấu tuồng, trong đó có rất nhiều tác phẩm tuồng nổi tiếng như: Cổ thành, Hộ sinh đàn, Hoàng Phi Hổ quá giới bài quan, Diễn võ đình, Sơn Hậu, Đào Phi Phụng… Những tác phẩm tuồng của Đào Tấn đã để lại trong lòng nhân dân những điển hình nhân vật không phai mờ đó là những điển hình về con người khảng khái, bất khuất, không chịu đầu hàng trước những bất công, bất nghĩa, điển hình về người anh hùng biết đau, biết giận, biết hành động, bất chấp gian nan. Tác phẩm của ông toát lên tính thời sự rõ rệt, tuy nói chuyện xưa nhưng chính là nói đến thời đại của ông. Có thể nói, hiện thực xã hội Việt Nam trong cuối nửa thế kỷ 19, đầu thế kỷ 20 đã được nhà thơ yêu nước, nhà viết kịch thiên tài Đào Tấn phản ánh trong tác phẩm của ông. Xem tuồng của ông, đọc văn thơ của ông càng thấy rõ tuy ông ra làm quan nhưng không hề tiếp tay cho thực dân Pháp và triều đình đàn áp phong trào yêu nước mà trái lại còn tìm cách giúp đỡ cho các phong trào yêu nước đó. Điều đó, thể hiện rõ tư tưởng yêu nước, yêu đồng bào của ông, đồng thời phản ánh rõ bộ mặt xấu xa của bọn vua quan phong kiến thời bấy giờ.

Trong lịch sử nghệ thuật tuồng Việt Nam, Đào Tấn là tác giả viết nhiều nhất và cũng thành công nhất, tạo nên một bước nhảy vọt của văn học tuồng. Ngoài việc biên soạn tác phẩm, Đào Tấn còn là nhà đạo diễn, lý luận sân khấu, là người có công trong việc hoàn thiện về âm nhạc tuồng. Ông là người đã soạn ra 40 bản nhạc quan trọng trong âm nhạc tuồng, đồng thời ông là người cách tân nghệ thuật tuồng vừa giữ vững nguyên tắc cổ điển của dân tộc, vừa làm cho nó luôn luôn đổi mới, ông là người đầu tiên hệ thống toàn bộ vấn đề mỹ thuật sân khấu tuồng từ trang phục, trang trí và nghệ thuật biểu diễn. Ông đã được ngành tuồng trong cả nước suy tôn là bậc hậu tổ.

Mộ Đào Tấn tọa lạc tại núi Huỳnh Mai, xã Phước Nghĩa, huyện Tuy Phước, được xây mặt nhìn về phía trước chân núi, nơi có con sông Tranh, một chi lưu của sông Côn chảy từ tháp Bánh Ít ra Đầm Thị Nại và đây cũng là hướng nhìn về thôn Vinh Thạnh của ông. Mộ được xây theo kiểu hình chữ nhật, không tô vữa kín mà chỉ xây bo xung quanh, ở giữa đổ đất, mộ dài 3m, rộng 2m, cao 0,8m, trước mộ có đề bia ngày lập mộ, phía trước có bức bình phong; ngoài mộ là một vòng bờ thành được xây kín chạy quanh, bờ thành không tô mà chỉ bo tròn hình sống trâu trước có trụ cổng, lưng có bình phong kiểu cuốn thư, hai bên cổng trước và sau là 4 con sấu được tạo dáng đuôi vểnh lên trên, mặt nhìn ra chính diện cửa. Bờ thành dài 10m rộng 6m, trước có hai trụ.

Năm 1994, Sở Văn hóa - Thông tin (nay là Sở Văn hóa và Thể thao) phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện Tuy Phước và các đơn vị liên quan tiến hành gia cố, tu sửa, chống xói lở và xây bậc cấp bằng đá chẻ từ dưới đường lên đến mộ để nhân dân và du khách dễ lên thăm viếng.

Bây giờ, chúng ta quan sát trên mộ, để nhìn thấy biểu tượng bông hoa mai 4 cánh khắc nổi trên bia mộ đây ạ, nhà mình có nhìn rõ ko? Có ai đoán được vì sao lại là khắc hoa mai 4 cánh không ạ?

Còn phía trước của mộ, chính là quê nhà của cụ Đào Tấn, lăng mộ nhìn thẳng về ngôi nhà từ đường Hương Thảo Thất của cụ khi đã về quê sinh sống.

Sinh thời, mặc dù làm quan chức cao vọng trọng trong triều nhưng Đào Tấn về quê sống rất thanh tao, giản dị. Ngôi nhà từ đường của ông vẫn lợp mái tranh cỏ thơm giản dị ở làng Vinh Thạnh.

Bây giờ đoàn chúng ta sẽ lên xe di chuyền về làng Vinh Thạnh – quê hương của cụ Đào Tấn. Xin kính mời quý khách.

**IV. TRÊN XE TỪ NÚI HUỲNH MAI VỀ ĐÌNH LÀNG VINH THẠNH (15p)**

Vâng, thưa cô chú anh chị, chúng ta đang di chuyển về đình làng Vinh Thạnh, nơi từng thờ cụ Đào Tấn và thăm quê hương của cụ.

Nhắc đến Tuồng Bình Định nghĩa là chúng ta nói đến tuồng theo phong cách Đào Tấn. Cụ đã có công chuyển thể các tác phẩm kinh kịch kinh điển của Trung QUốc về Việt Nam theo phong cách võ cổ truyền của Bình Định. Chính sự sáng tạo, lấy chất Võ Tây Sơn, lấy các động tác mạnh mẽ của võ Bình Định để làm vũ đạo cho các nhân vật của mình, đã làm nên nhận diện riêng biệt cho Hát Bội/ Tuồng Bình Định. Lát nữa đoàn chúng ta sẽ có cơ hội trải nghiệm chuỗi hoạt động của show diễn HÁT BỘI ĐẤT VÕ tại đền thờ Đào Tấn (cũng ở ngay trong làng) để hiểu sâu về loại hình nghệ thuật đặc sắc này.

Chuỗi trải nghiệm tại đền thờ Đào Tấn gồm có:

1. Nghi thức tiếp đón đoàn của các nghệ nhân, nghệ sĩ tuồng
2. Nghi thức lễ bái tổ tuồng
3. Tìm hiểu về cuôc đời và các di vật lưu giữ về Đào Tấn tại đền thờ
4. Check-in tại khu vực background tại đền thờ
5. Thưởng thức show diễn đương đại đặc sắc HÁT BỘI ĐẤT VÕ
6. Trải nghiệm tự tay học cách vẽ mặt nạ nhân vật tuồng theo sự hướng dẫn của các nghệ nhân
7. Trải nghiệm mặc trang phục tuồng và hóa thân vào vai diễn dưới sự hướng dẫn vũ đạo của các nghệ nhân, nghệ sĩ.
8. Trải nghiệm được chính tay nghệ nhân hóa trang mặt nạ tự chọn trên mặt mình để hóa thân vào vai diễn
9. Tìm hiểu và mua sắm một số sản phẩm đặc trưng tại nhà gian nhà lưu niệm

Với kịch bản đã được các Nghệ sĩ nhân dân và các chuyên gia biên kịch theo phong cách kết hợp truyền thống và đương đại, chăc chắn đoàn sẽ yêu nghệ thuật Tuồng đất võ và cảm nhận sự gần gũi của loại hình nghệ thuật này.

Bây giờ thì đã tới đình làng, kính mời cô chú anh chị chuẩn bị xuống xe, ở cụm này gồm có đình làng, cổng làng và đền thờ gần nhau, nên đoàn chúng ta sẽ đi bộ 1 vài chục mét nhé ạ.

Kính mời cô chú anh chị đi theo em.

**V. TẠI ĐÌNH LÀNG VINH THẠNH (10P)**

Xin kính mời đoàn chúng ta cùng đứng hình vòng cung ở trước sân đình ạ.

Đình làng là một công trình trong tổng thể kiến trúc về làng của Việt Nam. Đình làng là nơi thờ Thần Hoàng, Đình làng không chỉ đơn thuần là nơi thờ cúng linh thiêng mà còn là nơi hội họp, là không gian sinh hoạt văn hóa, tâm linh, lưu giữ nhiều phong tục, tập quán tốt đẹp, là nơi thắt chặt tình đoàn kết của dân làng.

Đình làng Vinh Thạnh nguyên thủy ở xóm Vinh Bắc, đến năm 1922 chuyển về địa điểm hiện nay ở xóm Vinh Nam thuộc thôn Vinh Thạnh 1, là nơi thờ thần hoàng bản xứ, ngoài ra đình còn thờ các vị công đức trong làng và cũng là nơi sinh hoạt lễ hội của dân làng hàng năm. Danh nhân Đào Tấn đã được thờ tự tại ngôi đình này, không những bởi có công đức trong việc xây dựng nên ngôi đình mà còn là người có học vấn, đỗ đạt cao của làng, đóng góp nhiều cho dân tộc, cho đất nước, nhất là trong lĩnh vực thơ văn và nghệ thuật tuồng. Với những đóng góp to lớn của ông cho nghệ thuật tuồng Việt Nam, Đào Tấn đã được ngành tuồng cả nước suy tôn là bậc hậu tổ.

Kiến trúc đình xưa kia được lợp ngói vảy, đến khoảng năm 1938 - 1942 lợp ngói âm dương, kiến trúc hoàn toàn bằng gỗ, chính giữa bày hương án thờ Thần Hoàng bản xứ. Thần hoàng là người có công với làng với nước, thần phù hộ cho làng. Hai bên có hai bàn thờ - bàn thờ bên trái gọi là Đông phối, bàn thờ này thờ Tiền Hiền của làng. Tiền Hiền làng Vinh Thạnh thờ 4 ông cử khai khoa - đó là 4 người đỗ cử nhân, có tên: Bằng, Hinh, Trinh, Châu (các cụ trong làng không biết rõ họ tên đích thực của 4 người này); bên phải thờ những người kế nghiệp còn gọi là Tây phối hay Hữu Bang - là những người có công với làng, không biết là những người nào, duy chỉ có bia ông Nội Đào Tấn, Cha Đào Tấn, Đào Tấn và mố cái của làng, cả 4 thần vị được khắc bằng đá có niên đại xưa nhất là thời Minh Mạng.

Đình làng hiện nay là kiến trúc đã được tôn tạo lại nhiều lần, kiến trúc hoàn toàn bằng xi măng nhưng được tạo dựng theo lối cổ, kết cấu theo kiểu nhà lá mái Bình Định. Đình nhìn về hướng Tây, có bình đồ vuông dài 6,05m, rộng 6,05m, cao khoảng 6m; có 2 tầng mái, mái trên nhỏ hơn mái dưới, bốn góc cong lên, chính giữa đỉnh mái là hình hổ phù ghép mảnh đã bị vỡ một ít, hai đầu là lá lan đằng (kiểu giả rồng) cũng được ghép mảnh.

Mặt chính diện có 3 cửa, hai cửa hai bên có cánh rộng 0,99m, ở giữa là cửa bàn pha, đóng theo kiểu nhà lá mái Bình Định, trên tạo song vuông, dưới kín, cửa này khi tế mới mở, còn ngày thường đóng kín. Hai mảng tường hai bên cửa chính có hai phù điêu đắp nổi hình hai vị thần gác cổng thường gọi là “Ông Thiện” và “Ông Ác”.

Bên trong được thiết kế một gian hai chái, chỉ có 4 cột chính, xung quanh là cột hiên. Sát tường sau có 3 bệ thờ được xây bằng xi măng kẻ chỉ, bệ thờ ở giữa thờ thần hoàng bản cảnh, trên tường có chữ ‘Thần”; bệ thờ bên trái thờ Tiền Hiền, có chữ “Đông Phối” hay còn gọi là “Tả bang”; bệ thờ bên phải thờ các vị có công đức, trên tường có chữ “Tây Phối” hay còn gọi là “Hữu Bang”, Đào Tấn được thờ ở bệ thờ này.

Khuôn viên của đình được xây tường rào, song nay chỉ còn tường rào phía Tây và một đoạn phía Bắc, phía Đông và phía Nam không còn; phía trước chính điện, sau cổng vào được xây tấm bình phong, bên ngoài cổng chính còn lại dấu tích chân đế của trụ liên hoa, biểu tượng văn hóa của làng. Tại khu vực góc Tây bắc có am thanh minh, góc Tây nam có am thờ ngũ hành. Theo các cụ bô lão của làng, đình hiện nay mới được phục dựng lại từ năm 1966, do nằm trong vùng chiến tranh trước đây nên đình bị hư hại nhiều, một số đồ thờ tự bị mất.

Từ việc bài trí thờ tự trong đình, chứng tỏ Đào Tấn vốn được tôn là một trong những thần của làng và được thờ từ khá sớm. Ruộng của đình có 6 mẫu 6 sào do làng bỏ tiền ra mua. Tổ chức tế hằng năm ở đình, do làng cử ra hai ông chính gọi là Chánh Đốc sự và Phó Đốc sự, dưới hai người này có 4 người nữa gọi là 4 ông Trợ sự - có chức năng lo các việc như thiết kế, trang trí, ăn uống….đồng thời có trách nhiệm kiểm tra các đồ tế! Tế tại đình năm nào cũng tổ chức. Song những năm lớn thường là 3 năm, 5 năm và 12 năm. Những năm này, trước khi vào tế chính thức, làng cúng chay 1 ngày, sau các bước lễ nghi, đi vào phần hội, rước biểu trưng của thần hoàng đi qua 4 thôn của làng rồi đi về đình. Sau đó tổ chức hát bội trước sân đình, năm nhuận tổ chức hội lớn, một năm 2 mùa “Xuân kỳ Thu tế”. Những năm thường, phần tế chia ra theo mùa: Mùa xuân cúng Thanh minh, mùa thu 2 lần tế, đó là: Tế Na - tức là lễ tống tiễn các độc hại (ôn dịch) trong năm của làng và tế vị quan lớn nhất của làng - đó là cụ Đào Tấn, vào rằm tháng 7.

Như vậy, khi nói đến đình làng là nói đến một nét truyền thống của nước nhà, dù thế nào đi nữa, hình ảnh ngôi đình vẫn sống mãi trong tiềm thức của người dân Việt Nam. Đình làng Vinh Thạnh, ngoài giá trị vốn có của nó, nơi đây từng là nơi thờ một nhà văn hóa lớn đã có nhiều đóng góp cho nền văn hóa dân tộc và để lại cho con cháu nhiều di sản văn hóa quý giá trong lĩnh vực thơ văn và nghệ thuật tuồng ./.

Cô chú anh chị chúng ta chụp một tấm hình lưu niệm, sau đó sẽ di chuyển đi bộ sang cổng làng Vinh Thạnh, cách đây 50m nhé ạ.

**VI. CỔNG LÀNG VINH THẠNH (5P)**

Chúng ta đang đứng trước cổng vào làng Vinh Thạnh, đi sâu qua cánh cổng này, sẽ tới nhà từ đường của cụ Đào Tấn, nay chỉ còn lưu giữ được: Dấu tích trụ cổng, am bà hỏa và cây vạn tuế đã vài trăm năm tuổi.

Câu chuyện kể rằng ngày ấy vì người dân chủ quan lơ là nên việc đun nấu bằng rơm củi dễ gây cháy, Đào Tấn đã cho lập am thờ bà Hỏa ngay trong khuôn viên Hương Thảo Thất, để dạy cho dân làng biết tôn kính và cẩn trọng trong việc giữ gìn tránh hỏa hoạn. Nói vui thì đây chính là cơ quan phòng cháy chữa cháy đầu tiên sơ khai của nước ta.

Đây là cổng làng Vinh Thạnh được xây dựng dưới thời vua Khải Định 1918 tính ra là hơn trăm năm tính tới giờ.

Ở trên đề năm xây dựng 1918, dưới thì có dòng chữ tiếng Pháp Porte Du Village Du Vinh Thạnh có nghĩa là “Cổng làng Vinh Thạnh”, dưới nữa là dong chữ hán “ Vinh Thạnh lý môn”

Đi từ bên trong dòng chữ tiếng Pháp lại đổi sang tiếng việt và ghi rõ “Cửa làng Vinh Thạnh”

Vì được xây dựng trong giai đoạn thực dân Pháp đô hộ nên quý khách có thể thấy tổng thể kiến trúc là sự giao thoa, pha trộn văn hoá Đông Tây

Hoa văn 2 bên trụ cổng là cội mai già nở hoa tinh khiết, khóm trúc thanh cao tình phụ tử, tình huynh đệ, lúc trước có 2 cổng phụ nhưng sau đó không còn nữa vì lúc đấy phải phá để xây dựng ấp chiến lược.

Tuy nhiên trải qua nhiều năm , làng vẫn giữ gìn cảnh quan nguyên vẹn bởi hàng rào duối xanh hai bên đường dẫn vào làng. Đoàn chúng ta tranh thủ chụp ảnh check in 5 phút rồi kính mời đoàn đi bộ quá sang bên này, đến với chương trình chính hấp dẫn nhất, đáng mong chờ nhất của Tuồng Tour, đó chính là chuỗi trải nghiệm HÁT BỘI ĐẤT VÕ tại đền thờ Đào Tấn.

**VII. ĐỀN THỜ ĐÀO TẤN (tổng 90p cả show diễn và trải nghiệm)**

Kính mời cô chú anh chị chúng ta sẽ xếp làm 4 hàng di chuyển theo sự hướng dẫn của các nghệ nhân ạ.

(MC đón đoàn và hướng dẫn đoàn đi theo)

Thuyết minh tại đền thờ 10p (sau khi làm lễ bái tổ tuồng):

Dạ, vừa xong đoàn chúng ta đã được chứng kiến lễ bái tổ tuồng thiêng liêng cùng các nghệ sĩ và nghệ nhân. Không gian nhỏ trong đền thờ này thôi nhưng chứa đựng đầy đủ khái quát về cuộc đời sự nghiệp và những cống hiến của Đào Tấn đối với nghệ thuật Tuồng Bình Định. Bây giờ Mỹ Thạch sẽ đưa đoàn chúng ta ngược dòng lịch sử để hiểu hơn về cuộc đời và sự nghiệp của hậu tổ tuồng Đào Tấn nha.

Kính mời cô chú anh chị đi theo Mỹ Thạch, chúng ta sẽ bắt đầu đi từ phái cánh trái.

Thưa quý đoàn!

Để tỏ lòng biết ơn công lao của danh nhân văn hóa Đào Tấn đối nền văn hóa nghệ thuật nước nhà, các cấp lãnh đạo, chính quyền địa phương nơi đây đã quan tâm và đầu tư xây dựng Đền thờ danh nhân văn hóa Đào Tấn nhân dịp kỷ niệm 109 năm ngày mất của Ông. Đây cũng là nơi kính viếng, trưng bày kỷ vật, bút tích, các tác phẩm Tuồng của Đào Tấn nhằm lưu giữ và phát huy di sản văn hóa dân tộc.

Có một điều rất đặc biệt là đền thờ Đào Tấn được chính tay của anh Đào Duy Tùng - hậu duệ đời thứ 5 của Ông thiết kế và thi công. Do đó từng đường nét kiến trúc tới vật liệu xây dựng đều được nắn nót tỉ mỉ và chứa đựng ý nghĩa sâu sắc về cuộc đời ông. Kiến trúc nương theo công trình của nhà Nguyễn, bởi xuất thân của Đào Tấn là làm quan dưới triều đại nhà Nguyễn.

**Quê hương và gia đình:**

Bức ảnh mà cô chú anh chị nhìn thấy ở đây là:

**- *Ảnh: Di tích trường thi Bình Định* *- nơi cụ Đào Tấn đỗ cữ nhân khoa Đinh Mão 1867.***

Trí thông minh, tài năng của Đào Tấn của Đào Tấn bộc lộ từ thời thiếu niên. Năm 12 tuổi Ông đã làm được nhiều bài thơ hay, 19 tuổi Ông đã viết được kịch bản tuồng, để làm rạng danh tổ tiên ông bà cha mẹ năm 22 tuổi Đào Tấn dự thi Hương tại Trường Thi Bình Định (khoa Đinh Mão 1867 Đào Tấn được xếp ở vị trí thứ 8).

Còn đây là

***- Ảnh: Mộ Cụ tú Nguyễn Diêu ở Phước Sơn, Tuy Phước - thầy dạy chữ, dạy viết Tuồng cho Đào Tấn.***

Đào Tấn sống trọn vẹn tuổi thơ của mình ở Tuy Phước. Thuở nhỏ, cậu bé họ Đào rất mê hát Bội và may mắn được nhà soạn Tuồng nổi tiếng Nguyễn Diêu nhận làm học trò. Cụ Tú rất giỏi về nho học, Quốc văn, hát bội rất hay, khả năng sáng tác tuồng thơ xuất chúng. Vì thế, Đào Tấn đã tiếp thu được đức tính và tài nghệ của thầy. Ông là người học trò xuất sắc của cụ Nguyễn Diêu.

**Cuộc đời và sự nghiệp của danh nhân Đào Tấn**

Bốn năm sau khi đậu cử nhân, ông được bầu vào Ban Hiệu thư của triều đình Huế rồi thăng tiến rất nhanh. Cuộc đời làm quan của Ông có nhiều thăng trầm nhưng hanh thông mà đỉnh cao là chức Thượng Thư. Ông được triều đình vinh danh *“Thanh - Thận - Cần”* tức là trong sạch, thận trọng, chuyên cần và *“bất úy cường ngự”* nghĩa là không sợ uy vua.

Tại kinh đô Huế lúc bấy giờ, hát Tuồng đã trở thành món ăn tinh thần cho người dân và vua quan triều Nguyễn. Vì vậy, các ông vua Nguyễn đã cho xây dựng rạp hát ngay trong hoàng cung để vua quan trong triều có thể thưởng thức nghệ thuật âm nhạc và nghệ thuật Tuồng. Trong đó, Minh Kiêm đường và Duyệt Thị đường là những nhà hát cổ của triều Nguyễn còn lại đến ngày nay.

**- *Ảnh: Minh Khiêm đường* *trong lăng vua Tự Đức (huế):*** xây dựng năm 1985, nơi vua Tự Đức nghe diễn nhạc, tấu Tuồng…và cũng là nơi Đào Tấn đóng góp tài năng của mình vào nghệ thuật tuồng trong thời gian làm quan ở kinh thành Huế.

**- *Ảnh: Duyệt Thị đường( Hoàng thành Huế):*** là nhà hát cổ nhất Việt Nam hiện nay, được xây dựng dưới triều vua Minh Mạng năm 1826. Đây là nhà hát của Hoàng cung, nơi mà dành cho vua và những người trong hoàng tộc thưởng thức các loại hình nghệ thuật truyền thống, đặc biệt là nghệ thuật tuồng cung đình.

***Một số tư liệu giấy nói về một số câu đối, tản văn có bút tích của Đào tấn***

- ***Tư liệu giấy: tang sự trích biên*** nói về đám tang của mẹ Đào Tấn. Cuốn sách gồm có 2 phần: Phần thứ nhất Đào Tấn thuật lại việc tang của mẹ mình, từ lúc ốm đau đến lúc chết, chôn cất, xây mộ. Phần thứ hai gồm 77 câu liễn và 5 bức trướng của hàng trăm người đi điếu.

***- Ảnh nền: Cảnh Kinh thành Huế*** đây là trung tâm quyền lực của triều đình phong kiến nhà Nguyễn. Giúp việc cho vua có 6 lục bộ.

***- Bảng cơ cấu lục bộ*: *Bộ Lại, Bộ Hộ, Bộ Lễ, Bộ Binh, Bộ Hình, Bộ Công***

Đào Tấn đã từng là quan Thượng thư lần lượt 3 bộ (Công, Hộ, Hình).

***- Biểu tạ ơn của Đào Tấn khi được phong tước “Vinh Quang Tử”***

Làm quan dưới ba triều (Tự Đức, Đồng Khánh, Thành Thái), Đào Tấn nổi tiếng là một người thanh liêm, công bằng, ông được các vua sủng ái là hết lời khen tặng. Năm Thành Thái thứ 14 vua đã viết bài chế phong tặng tước “*Vinh Quang Tử*’’ cho Đào Tấn. Sau khi được phong tước, Đào Tấn đã viết “*Biểu tạ ơn”.* Bài “Biểu” của Đào Tấn đã vượt qua khuôn khổ của lối văn hành chính và trở thành tác phẩm văn học.

***- Ảnh: Tổng đốc An Tĩnh Đào Tấn và Bố chánh, Án sát An Tĩnh*** (hình ảnh Đào Tấn khi làm Tổng đốc An Tĩnh, ông là người cao nhất trong 3 người và đứng phía bên trái).

***- Ảnh: Tranh vẽ về một buổi diễn Tuồng của họa sĩ Fre de ric Baille, pháp***

***- Ảnh: Các nghệ sĩ Tuồng cung đình thời Nguyễn***

***- Ảnh : Biểu diễn nhạc tại sân đại triều***

Một số ảnh trình diễn Tuồng và Các nghệ sĩ Tuồng cung đình thời Nguyễn giúp ta thấy rõ hơn sự đóng góp của Đào Tấn đối với nghệ thuật Tuồng lúc bấy giờ.

Bên cạnh là bức gỗ chạm khắc rất tinh xảo “*cây Gậy trúc*” (bản sao). Đây là chiếc gậy mà Đào Tấn sử dụng những năm cuối đời, do tuổi cao sức yếu nhưng ông thường cầm trên tay, chứ ít khi phải dùng để chống đi. Điều đặc biệt làm cho cây gậy trúc trở thành bảo vật là do ông đã khắc bài thơ *“ Tự tuyệt Vạn Thọ”* vào đầu cây Gậy Trúc:

*“ Nhất vật kỳ lai hữu nhất thân*

*Nhất thân hoàn hữu nhất càng khôn*

*Sim tri vạn vật bị ư ngã*

*Khẳng bả tam tài biệt lập căn”*

Bài thơ được dịch như sau:

*“ Gậy này chỉ có một thân thôi*

*Thân một càn khôn hội cả đôi*

*Muôn vật nuôi ta, ta biết thế*

*Tam tài cầm gọn đứng riêng nơi.”*

Như chúng ta đã thấy, bài thơ thể hiện rất rõ khí khái con người của Đào Tấn…

***Xin kính mời đoàn chúng ta di chuyển sang phía cánh phải của đền thờ đây là một bộ trang phục Tuồng (đại diện nhân vật trong tuồng Đào Tấn****)* gồm: áo giáp, mũ kim khôi, hia. Đây là di vật, kỷ vật gia bảo của Từ đường họ Phạm.

Bộ trang phục này được dùng cho các vai võ tướng hoặc trung thần trong nghệ thuật tuồng của Đào Tấn:

*Kiểu dáng áo bào võ*: Tay áo dài, ống rộng, tà áo xẻ tạo sự linh hoạt khi biểu diễn các động tác võ thuật hay oai phong trên sân khấu. Thiết kế có độ xòe vừa phải, tạo nên dáng oai nghiêm và mạnh mẽ.

*Giáp ngực và giáp hông*: Trang trí bằng họa tiết đầu kỳ lân, biểu tượng cho sự dũng mãnh, trừ tà và thể hiện sức mạnh. Phần này thường đi liền với vai võ tướng, thể hiện khí chất lẫm liệt và trung thành.

*Màu sắc và biểu tượng*: Tông đỏ chủ đạo: Màu đỏ thể hiện sự trung nghĩa, dũng cảm, thường gắn với những nhân vật trung thần, người bảo vệ chính nghĩa, bảo vệ vua và đất nước. Chi tiết thêu vàng: Màu vàng biểu trưng cho vương quyền, thần khí và sự cao quý. Việc kết hợp đỏ và vàng thể hiện phẩm chất trung quân, ái quốc và tôn nghiêm của nhân vật. Họa tiết đầu kỳ lân, mặt trời, hoa văn cuộn sóng: Các biểu tượng này có ý nghĩa xua đuổi tà ma, tăng thêm thần lực và sức mạnh cho nhân vật trên sân khấu.

*Mũ mão đội đầu:* Mão có hình vương miện hoặc mũ chiến tướng, thiết kế cao vút, gắn tua và thêu cầu kỳ. Đây là kiểu mũ dành cho nhân vật có địa vị cao, mang yếu tố trang nghiêm và quyền lực.

Hia đen: Kiểu giày cao cổ truyền thống, giúp tạo dáng oai vệ khi biểu diễn. Khi nghệ sĩ khoác lên mình bộ đồ này, họ lập tức hóa thành một vị võ tướng trung liệt – mang trong mình khí phách, lý tưởng và đạo nghĩa.

Suốt thời gian làm quan Ông vừa soạn tuồng, sáng tác, chỉnh lý, cải biên hơn 40 vở tuồng và được lưu giữ tới ngày hôm nay như: *Cổ Thành, Trầm* *Hương Cát, Hoàng Phi Hổ*…Vì vậy, người ta nói: “với Đào Tấn làm Quan là xác, viết tuồng mới là hồn phách của Ông”.

Lát nữa đoàn chúng ta sẽ được trực tiếp trải nghiệm mặc thử các trang phục này và hóa thân vào nhân vật Tuồng tại khu vực trưng bày ở kế bên Học Bộ Đình. Cô chú anh chị sẽ được thử độ khó của việc mang đôi hia rễ tre có một không hai trong nghệ thuật Tuồng Bình Định.

* ***Bảng trích: Kịch mục tuồng của Đào Tấn***

Vở tuồng đầu tiên *Tân Dã Đồn* được viết khi Ông 19 tuổi, tuy chưa mang dấu ấn phong cách riêng độc đáo nhưng lại có giá trị mở đầu cho sự nghiệp tuồng của Ông.

*Cổ Thành, Trầm Hương Cát, Hoàng Phi Hổ* đây là giai đoạn đỉnh cao trong sự nghiệp của Ông.

Những vở *Sơn Hậu, Khuê các anh hùng, Đào Phi Phụng* là do Đào Tấn chỉnh lý.

Sau phần thuyết minh tại đây thì quý khách sẽ được thưởng thức các vỡ như Hộ Sanh Đàn…. Tại học bộ đình phía trước đền thờ.

* ***Một số mặt nạ tuồng***: Ngày xưa, các nghệ sĩ tuồng sẽ đeo mặt nạ, nhưng hiện nay người ta sẽ trực tiếp vẽ lên khuôn mặt của mình. Có thể nói mặt nạ là một phần tạo nên cái hồn, cái chất của nghệ thuật Tuồng. Dưới ánh đèn sân khấu Tuồng, màu sắc dùng trong mặt nạ phải đậm, đường nét phải thật rõ, để khắc họa cá tính của từng nhân vật, và nhất là để tăng sự biểu đạt của khuôn mặt diễn viên. (do nghệ nhân La Hùng cùng nhóm nghệ thuật tuồng cung đình Huế chế tác).

Những mẫu mặt nạ tuồng này đều đã được các nghệ nhân lưu lại tại menu trải nghiệm của chúng ta tại đền thờ Đào Tấn. Ngay sau khi thưởng thức show diễn xong, đoàn sẽ được tự tay mình chọn mẫu và vẽ mặt nạ theo sự hướng dẫn của các họa sĩ.

Đặc biệt là các nghệ nhân sẽ trực tiếp trang điểm vào vai nhân vật Tuồng cho cô chú anh chị được hóa thân hoàn toàn vào nhân vật của Tuồng Đào Tấn ngay trong show diễn tại Học Bộ Đình.

Và cuối cùng, chúng ta còn nhớ vị trí cổng làng Vinh Thạnh, nơi dẫn đến “Hương Thảo Thất” mà các anh chị HDV đã chia sẻ với đoàn đúng ko ạ ? Đây chính là:

***- Ảnh: Vị trí di tích Học bộ đình*** *(Tuy Phước) trước đây.* Năm 1904 vì sảy ra mâu thuẫn với Thượng Thư Bộ Lại Nguyễn Thân nên Đào tấn đã về hưu, lúc đó Ông vừa tròn 60 tuổi. Sau khi nghỉ hưu, Đào Tấn dốc toàn tâm toàn ý cho nghệ thuật hát Bội, nuôi đoàn hát, lập học bộ đình Vinh Thạnh, đào tạo bồi dưỡng lớp học trò tài năng làm rạng danh nghệ thuật hát bội tại địa phương.

Dạ kính thưa quý vị đại biểu, chúng vừa ngược dòng lịch sử tìm về cội nguồn Tuồng Đào Tấn. Bây giờ, chúng ta có 5 phút để giải lao, quý khách có thể check in với các hình ảnh và biểu tượng Tuồng tại khu vực phía trước học bộ đình.Và sau đó xin mời quý khách cùng tập trung ổn định chỗ ngồi tại Học bộ đình. Tại đây quý khách sẽ được thưởng thức show diễn thiết kế đặc biệt dành riêng cho quý đoàn và cùng nhau trải nghiệm vẽ mặt nạ Tuồng, hóa trang, chụp ảnh… Xin kính mời quý khách.